

TUẦN 7

BUỔI SÁNG **CHÀO CỜ - SINH HOẠT ĐỘI** Tập đọc (Tiết 11) **TRUNG THU ĐỘC LẬP**

I. Mục tiêu:

- Đọc trơn toàn bài (TB-Y). Bước đầu biết đọc đúng bài văn phù hợp với nội dung (K-G).
- Hiểu ND: Tình thương yêu các em nhỏ của anh chiến sĩ; mơ ước của anh về tương lai đẹp đẽ của các em và của đất nước (trả lời được các CH trong SGK)

II. Chuẩn bị

Bảng phụ ghi đoạn văn đọc

III. Các hoạt động dạy học:

- **Giảm tải** : Không yêu cầu HS luyện đọc diễn cảm mà chỉ yêu cầu có giọng đọc phù hợp với nội dung của bài.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Bài cũ: 2 HS đọc bài Chị em tôi và TLCH</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>HD1: Luyện đọc</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc tiếp nối từng đoạn- GV kết hợp sửa sai về phát âm, ngắt giọng.- Gọi HS đọc chú giải- Cho luyện đọc theo cặp- Gọi HS đọc bài- GV đọc diễn cảm <p>HD2: Tìm hiểu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc thành tiếng, lớp đọc thầm đoạn 1 và TLCH :+ Anh chiến sĩ nghĩ tới trung thu và các em nhỏ vào thời điểm nào ?+ Trăng trung thu độc lập có gì đẹp?- Yêu cầu đọc đoạn 2 và TLCH :+ Anh chiến sĩ tưởng tượng đất nước trong những đêm trăng tương lai ra sao ?- Kết hợp giải nghĩa từ <i>mơ tưởng</i>+ Về đẹp đó có gì khác so với đêm Trung thu độc lập ?- Giảng : Đêm trung thu đó cách nay 60 năm.+ Theo em, cuộc sống hiện nay có gì giống với mong ước của anh chiến sĩ năm xưa ? <p>HD3: Luyện đọc đúng giọng</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS nối tiếp đọc cả bài.- HD cả lớp luyện đọc và thi đọc đúng giọng	<ul style="list-style-type: none">- 3 em đọc / 2 lượt :HS1: Đêm nay ... các emHS2: TT ... vui tươiHS3: Còn lại- 1 em đọc.- Nhóm 2 em luyện đọc- 2 em đọc.- Theo dõi SGK - 1 em đọc, cả lớp đọc thầm.+HS trả lời cá nhân. - Đọc thầm và TLCH (nhóm 4) - Lắng nghe - 3 em đọc, cả lớp theo dõi tìm giọng đọc của từng đoạn.- Nhóm 2 em luyện đọc.- 4 em thi đọc, lớp nhận xét - Trả lời câu hỏi

đọc đoạn 2 3. <u>Củng cố, dẫn dò:</u> - Bài văn cho thấy tình cảm của anh chiến sĩ với các em nhỏ ntn? - Nhận xét tiết học	
--	--

Toán (Tiết 31)
LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Có kĩ năng thực hiện phép cộng, phép trừ và biết cách thử lại phép cộng, phép trừ
- Biết tìm một thành phần chưa biết trong phép cộng, phép trừ

II. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. <u>Bài cũ:</u> HS làm bài 2a, 3 trang 40 2. <u>Bài mới:</u> <u>Bài 1:</u> - GV nêu phép cộng : $2\ 416 + 5\ 164$ - Gọi 1 em lên bảng thực hiện phép cộng - HDHS thử lại: Lấy tổng trừ đi một số hạng - Gọi 1 HS lên bảng thử lại - Nêu lại cách thử phép cộng - Yêu cầu HS làm bài 1b • 62 981, 71 182, 299 270 <u>Bài 2:</u> - HD tương tự bài 1 - Yêu cầu HS tự rút ra cách thử lại phép trừ - Yêu cầu HS làm bài 2b • 3 713 , 5 263, 7 423 <u>Bài 3:</u> - HDHS làm vào vở, 1 HS lên bảng - Nêu cách tìm số hạng chưa biết? - Nêu cách tìm số bị trừ chưa biết? <u>Bài 4 :</u> HDHS yếu cách tìm 3. <u>Củng cố, dẫn dò:</u> - Nhận xét tiết học - Xem bài 31 "Biểu thức chứa 2 chữ"	*HD1: Cả lớp - 1 em lên bảng đặt tính và tính, vừa tính vừa nói : - 1 em lên bảng thử lại - 2 em nêu lại cách thử lại phép cộng. - HS tự làm vở, 3 em HS lên bảng. *HD2: Cá nhân - HS làm vở, 3 em lên bảng. - HS làm vở, 1 em làm ở bảng - HS trả lời, 1 số em nhắc lại. *HD3: cá nhân - Làm vào vở , 1 HS làm bảng lớp - Lắng nghe

Đạo đức (Tiết 7)
TIẾT KIỆM TIỀN CỦA (T1)

I. Mục tiêu:

- Nêu được ví dụ về tiết kiệm tiền của
- Biết được lợi ích của tiết kiệm tiền của
- Sử dụng tiết kiệm quần áo, sách vở, đồ dùng, điện, nước,...trong cuộc sống hằng ngày

II. Chuẩn bị

Mỗi HS 3 tấm bìa: xanh, đỏ, trắng

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Bài cũ: Điều gì sẽ xảy ra nếu em không được bày tỏ ý kiến về những việc làm có liên quan đến bản thân</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>HD1: Các thông tin trang 11/ SGK</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc các thông tin - Cho các nhóm thảo luận - Gọi HS trình bày - KL : Tiết kiệm là 1 thói quen tốt, là biểu hiện của con người văn minh, xã hội văn minh. <p>HD2: Bày tỏ ý kiến, thái độ (bài 1/ SGK)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV lần lượt nêu từng ý kiến trong bài 1, yêu cầu HS bày tỏ thái độ bằng phiếu màu. - Đề nghị HS giải thích lí do lựa chọn của mình <p>HD3: Bài 2 / SGK</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 em đọc yêu cầu - Yêu cầu các nhóm thảo luận ghi ra giấy. Gọi ý các nhóm yếu : <ul style="list-style-type: none"> • nên làm : không ăn quà vặt ... • không nên làm : xé vở làm đồ chơi ... - GV kết luận về những việc nên làm để tiết kiệm tiền của. GDHS phải biết tiết kiệm quần áo, sách vở, đồ dùng, điện, nước,... <p>HD4: Ghi nhớ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc ghi nhớ - Yêu cầu HS đọc và giải thích câu ca dao <p>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét - Dặn HS sưu tầm các truyện, tấm gương về tiết kiệm tiền của và tự liên hệ bản thân 	<ul style="list-style-type: none"> * HĐ nhóm - 2 em đọc. - Các nhóm thảo luận. - Đại diện từng nhóm trình bày. - HS trao đổi, thảo luận. <ul style="list-style-type: none"> *HĐ cả lớp - HS bày tỏ ý kiến bằng thẻ màu xanh - đỏ - trắng. - Cả lớp trao đổi, thảo luận. <ul style="list-style-type: none"> * Nhóm đôi - 1 em đọc. - Các nhóm thảo luận, liệt kê các việc nên làm và không nên làm để tiết kiệm tiền của. - Đại diện từng nhóm trình bày, lớp nhận xét, bổ sung. <ul style="list-style-type: none"> - 2 em đọc. - Lắng nghe

BUỔI CHIỀU

Khoa học (Tiết 13)

PHÒNG BỆNH BÉO PHÌ

I. Mục tiêu:

Nêu cách phòng bệnh béo phì:

- Ăn uống hợp lí, điều độ, ăn chậm, nhai kĩ.
- Năng vận động cơ thể, đi bộ và luyện tập TDDT.

II. Chuẩn bị

Phiếu học tập

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Bài cũ: Nêu một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng. Các biện pháp phòng bệnh suy dinh dưỡng</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>HD1: Tìm hiểu về bệnh béo phì</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia nhóm và phát phiếu học tập (như SGK) - Giúp các nhóm - Gọi đại diện nhóm trình bày từng câu : <ul style="list-style-type: none"> + Dấu hiệu không phải là bệnh béo phì ở trẻ em ? + Người bị béo phì thường mất sự thoải mái như thế nào ? + Người bị béo phì thường giảm hiệu suất lao động và sự lanh lợi trong sinh hoạt như thế nào ? + Người bị béo phì có nguy cơ mắc các bệnh gì ? - KL : 1 em bé được xem là béo phì khi: cân nặng hơn mức TB so với chiều cao và tuổi là 20%, có lớp mỡ quanh đùi, cánh tay trên, vú và cằm, bị hụt hơi khi gắng sức. • Nêu tác hại của bệnh béo phì ? <p>HD2: Nguyên nhân và cách phòng bệnh béo phì</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu câu hỏi cho cả lớp thảo luận : <ul style="list-style-type: none"> + Nguyên nhân gây bệnh béo phì là gì ? + Làm thế nào để phòng tránh bệnh béo phì ? + Cần làm gì khi em bé hoặc bản thân bị béo phì hay có nguy cơ béo phì ? <p>HD3: Đóng vai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia mỗi nhóm 1 tình huống: <ul style="list-style-type: none"> + Em của Lan có nhiều dấu hiệu béo phì. Lan sẽ nói gì với mẹ để giúp em mình? + Nga cân nặng hơn các bạn cùng tuổi và cùng chiều cao. Nga muốn thay đổi thói quen ăn vặt, ngọt...Có bạn mời Nga ăn, Nga đã... → Các nhóm thảo luận, đại diện nhóm trình bày theo chiều hướng tốt - HDHS nhận xét. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét - Chuẩn bị bài 14 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời câu hỏi. Nhóm 4 em - HS làm việc với phiếu học tập - Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác bổ sung. - Lắng nghe - 2 em trả lời như trên. - HD cả lớp - HS thảo luận, tiếp nối nhau trả lời. - Mỗi nhóm tự chọn 1 tình huống để thảo luận - Đại diện nhóm trình bày - Lớp nhận xét, bổ sung - Lắng nghe.

Luyện tiếng việt (Tiết 20)

ÔN TẬP VỀ DANH TỪ CHUNG VÀ DANH TỪ RIÊNG

I. Mục tiêu

- Giúp hs ôn tập, củng cố và khắc sâu thêm kiến thức đã học về danh từ chung và danh từ riêng.

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của gv	Hoạt động của hs.
<p>* Bài 1</p> <p>Tìm các danh từ chung và danh từ riêng trong đoạn văn sau (gạch 1 gạch d-ới danh từ chung, gạch 2 gạch d-ới danh từ riêng)</p> <p>Sông Rừng tức Bạch Đằng Giang là một khúc sông rất rộng, sách x- a đều ghi là sông Vân Cừ. Núi non hai bờ cao vút, n-ớc suối giao l- u, sóng tung trắng xoá, cây cối lấp bờ, là một nơi hiểm yếu. Trên đất n- ớc ta, dòng sông này là một trong những dòng sông đầy thử thách , và lắm chiến công hơn cả.</p> <p>- Gv chữa bài, nhận xét.</p> <p>* Bài 2: Viết tên 5 tỉnh (hoặc thành phố) mà em biết. Tên tỉnh hoặc thành phố đó là danh từ chung hay danh từ riêng? Vì sao?</p> <p>- Gv chữa bài, nhận xét.</p> <p>* Bài 3- Viết một đoạn văn ngắn nói về vấn đề học tập của em hay của bạn em trong đó có dùng 2 danh từ chung và 2 danh từ riêng.</p> <p>- Gv nhận xét.</p>	<p>- Hs thảo luận nhóm đôi, và nêu kết quả.</p> <p>- Hs viết, đọc và giải thích.</p> <p>- Lớp nhận xét.</p> <p>- HS Viết đoạn văn</p> <p>- 1 số HS đọc đoạn văn của mình</p>

Luyện Toán **LUYỆN TẬP**

I. Mục tiêu

1. Kiến thức

- Cách thực hiện phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ)

2. Kỹ năng

- Kỹ năng làm tính cộng, trừ.

II. Đồ dùng:

- Bảng nhóm.

II. Các hoạt động dạy- học